

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HS-ST
Ngày 17-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bẩm; nghề nghiệp: Nguyên Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Ông Nguyễn Hồng Đại; nghề nghiệp: Nguyên cán bộ Quận đoàn Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2021/QĐST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bùi Q M, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2001 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 16/61/81 đường Đ N, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang Đ và bà Đồng Thanh T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Đinh H A, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2001 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 14/3/127 đường V, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Tiến D và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Phạm Q V, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2003 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 4/87 đường P, tổ dân phố Phú Xá 1, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Vương và bà Nguyễn Thị Liên; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trần V A, sinh năm 2003; nơi cư trú: Số 201 đường N, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Q V*: Ông Phạm V T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ 54 khu Phú Xá 1, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Q V*: Bà Đoàn Thị Hệ, sinh năm 1983 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Cháu Trần Trung K, sinh ngày 25/10/2005; nơi cư trú: Số 37/136 đường Đ N, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Trung K*: Bà Nguyễn Minh Ng, sinh năm 1959; nơi cư trú: Số 37/136 đường Đ N, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án án xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trung K sinh ngày 25/10/2005, trú tại số 37/136 đường Đ N, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Trần V A sinh ngày 23/11/2003, trú tại số 201 đường Nguyễn Văn Linh, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng có mâu thuẫn chửi nhau trên facebook từ trước. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/11/2020, V A hẹn K đến khu vực ngõ 81 đường Đ N, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đánh nhau, K đồng ý. V A mang theo 01 gậy bóng chày và rủ một số người bạn đi cùng. Còn K chuẩn bị 01 gậy sắt ba khúc rồi gọi điện rủ thêm 03 bạn là Đinh H A; Phạm Q V; Bùi Q M đi đánh V A. K, H A, Việt, Minh hẹn nhau tập hợp tại quán nước đầu ngõ 258 đường Đ N, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tại đây, H A nói với Minh “mày có đồ không lấy cho thằng K mượn đi đánh nhau”, Minh đồng ý. Sau đó, H A và Minh đến nhà trọ của bạn gái Minh là Nguyễn Thị Minh Đức (tức Quỳnh) ở đường Phương Lưu lấy 01 gậy sắt ba khúc, 01 dùi cui điện (Minh để trong cốp xe máy gửi ở nhà Quỳnh) rồi quay lại ngõ 258 đường Đ N, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền,

thành phố Hải Phòng, Minh đưa cho H A cầm gậy sắt ba khúc, H A lấy ở quán nước 01 ống tuýp sắt dùng để đập đá dài khoảng 30cm cầm theo, còn Minh cầm dùi cui điện. Chuẩn bị hung khí xong, Việt điều khiển xe máy Jupiter màu trắng (không rõ biển kiểm soát) chở K, Minh điều khiển xe máy Airblade biển kiểm soát 15B3-792.64 chở H A đi đến ngõ 81 đường Đ N, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng như đã hẹn với V A. Khi nhóm K đến thì phát hiện V A đang lên xe máy đi về, K hô “nó đây rồi” cho cả nhóm biết rồi phóng xe đuổi theo V A, K dùng gậy sắt ba khúc vụt V A nhưng không trúng, H A chạy xe vượt lên chặn đầu xe của V A lại. Lúc này, V A xuống xe tay cầm gậy bóng chày định đánh nhóm K, thì Minh dùng dùi cui điện dí vào cổ, gậy V A làm V A ngã ra đường, gậy bóng chày trên tay V A văng ra đường, Minh tiếp tục dùng tay phải giữ tay V A, còn tay trái cầm dùi cui điện dí vào vùng cổ, gậy V A để không chế không cho phản kháng. K nhặt gậy bóng chày của V A cầm tay trái, còn tay phải cầm gậy sắt ba khúc, cùng với H A cầm 01 gậy sắt ba khúc lao vào vụt nhiều nhất vào người, đầu, chân, tay của V A. Lúc này, Việt vào giật lấy gậy bóng chày K đang cầm rồi vụt nhiều nhất vào tay, chân của V A. Nhóm K, Minh, H A và Việt đánh V A gây thương tích ngồi quỵ dưới đất, khi thấy mặt V A chảy nhiều máu thì nhóm K không đánh nữa, cả nhóm cầm hung khí lên xe máy bỏ đi. V A được bạn và gia đình đưa đến bệnh viện chữa trị thương tích.

Cùng ngày, gia đình anh Trần V A đến Công an phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng trình báo vụ việc.

Theo Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 636/2020/TgT ngày 21/12/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: Nạn nhân Trần V A bị chấn thương gây vết thương xây xước da vùng trán phải không tổn thương sọ não, sưng đau và gãy mỏm khuỷu xương trụ trái, đã được điều trị dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết xây xước da trán phải gây nên là 3%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy mỏm khuỷu xương trụ trái còn ảnh hưởng gấp đôi khớp khuỷu tay gây nên là 12%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 15%. Vết thương xây xước da vùng trán phải có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày có thể có góc cạnh cứng gây nên. Chấn thương gãy mỏm khuỷu xương trụ trái có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Về vật chứng thu giữ: 02 gậy sắt ba khúc dạng hình trụ tròn bọc cao su màu đen, mỗi gậy có chiều dài 24cm (khi rút gậy ra thì chiều dài mỗi gậy là 64cm); 01 dùi cui đèn pin điện màu đen, chiều dài 20cm, đường kính một đầu 4cm, một đầu 2cm đã qua sử dụng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B3-792.64.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B3-792.64 đăng ký xe mang tên bị can Đinh H A. Bị can khai nguồn gốc xe do bố, mẹ bị can mua để gia đình sử dụng chung, cho bị can đứng tên đăng ký xe, khi bị can dùng xe đi đánh nhau gia đình bị

can không ai biết. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bị can Đinh H A quản lý.

Còn 01 gậy bóng chày dài khoảng 70cm, 01 đoạn ống tuýp sắt dài khoảng 30cm, 01 xe mô tô Jupiter màu trắng (không rõ biển kiểm soát) và 03 điện thoại di động (của K, H A, Việt), quá trình điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần V A yêu cầu K, Minh, H A và Việt bồi thường thương tích cho V A tổng số tiền là 70.000.000 đồng (gồm: chi phí chữa trị thương tích là 13.026.077 đồng; tổn thất tinh thần là 56.973.923 đồng). Các gia đình K, Minh, H A, Việt đã bồi thường cho V A số tiền 58.000.000 đồng. Còn 12.000.000 đồng, bị hại yêu cầu bị cáo M bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 70/CT-VKSNQ ngày 14/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Q M, Đinh H A, Phạm Q V về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Q M, Đinh H A, Phạm Q V khai Trần Trung K có mâu thuẫn với V A, khi K rủ Minh, H A, Việt đi đánh V A họ K thì tất cả đều đồng ý; Về trách nhiệm dân sự bị cáo Bùi Q M nhận bồi thường số tiền còn lại 12.000.000 đồng cho bị hại anh Trần V A.

Bị hại Trần V A tại phiên tòa, có quan điểm: Trong quá trình điều tra và truy tố K, Minh, H A và Việt đã bồi thường chi phí chữa trị thương tích; tổn thất tinh thần cho bị hại 58.000.000 đồng, còn 12.000.000 đồng yêu cầu bị cáo Bùi Q M bồi thường, không yêu cầu thêm khoản tiền nào khác. Bị cáo Bùi Q M đồng ý bồi thường cho bị hại 12.000.000 đồng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đinh H A, Phạm Q V.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Phạm Q V đồng ý với quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Q V tại thời điểm phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 02 tháng 17 ngày nên cũng cần cân nhắc xem xét nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm, người bị hại cũng có lỗi một phần. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Áp dụng (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65, 91 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Phạm Q V được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ.

Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, 17, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Q M mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 17, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh H A mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 17, 54, 58, 91 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Q V mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Trung K, Bùi Q M, Đinh H A, Phạm Q V đã bồi thường thương tích cho bị hại 58.000.000 đồng, còn 12.000.000 đồng bị hại yêu cầu bị cáo Bùi Q M phải bồi thường, bị cáo Minh đồng ý bồi thường cho bị hại.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 gậy sắt ba khúc dạng hình trụ tròn bọc cao su màu đen, mỗi gậy có chiều dài 24cm (khi rút gậy ra thì chiều dài mỗi gậy là 64cm); 01 dùi cui đèn pin điện màu đen, chiều dài 20cm, đường kính một đầu 4cm, một đầu 2cm đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Bùi Q M, Đinh H A, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Q V mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Bùi Q M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại, những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn nhỏ nhất giữa Trần V A với Trần Trung K từ trước. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/11/2020, V A và K hẹn nhau đến ngõ 81 đường Đ N, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền đánh nhau. V A mang theo 01 gậy bóng chày và rủ một số bạn đi cùng; K rủ Đinh H A, Bùi Q M, Phạm Q V mang theo 02 gậy sắt ba khúc, 01 dùi cui điện, 01 đoạn tuýp sắt đến khu vực ngõ 81 Đ N đánh nhau. K dùng gậy sắt ba khúc, Minh dùng dùi cui điện, H A dùng gậy sắt ba khúc và Việt dùng gậy bóng chày đánh gây thương tích cho Trần V A , vì vậy các bị cáo phải chịu các tình tiết định khung “Dùng ...hung khí nguy hiểm” và “ Có tính chất côn đồ” theo quy định

tại điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với các bị cáo Bùi Q M, Đinh H A, Phạm Q V về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Q M, Đinh H A, Phạm Q V là nguy hiểm, không những xâm phạm sức khỏe, gây hoang mang lo sợ, ảnh hưởng lớn tinh thần của người khác mà còn gây mất trật tự an xã hội.

- Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đinh H A và Phạm Q V, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xét vai trò đồng phạm và mức hình phạt đối với các bị cáo: Bùi Q M, Đinh H A, Phạm Q V phạm tội mang tích chất đồng phạm do Trần Trung K đã rủ các bị cáo đi đánh nhau với bị hại. Nhưng sau khi đồng ý đi đánh nhau Bùi Q M là người trực tiếp đi lấy hung khí là gậy sắt ba khúc, dùi cùi điện đến chỗ hẹn đánh bị hại. Do vậy, bị cáo Bùi Q M phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Đinh H A, Phạm Q V. Bị cáo Phạm Q V tại thời điểm phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 2 tháng 17 ngày nên cũng cần cân nhắc xem xét nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt các bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[6] Bị hại anh Trần V A yêu cầu bị cáo Bùi Q M phải bồi thường số tiền còn lại 12.000.000 đồng, bị cáo M đồng ý bồi thường cho bị hại 12.000.000 đồng nên cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo M.

- Xử lý vật chứng của vụ án:

[7] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 gậy sắt ba khúc dạng hình trụ tròn bọc cao su màu đen, mỗi gậy có chiều dài 24cm (khi rút gậy ra thì chiều dài mỗi gậy là 64cm); 01 dùi cui đèn pin điện màu đen, chiều dài 20cm, đường kính một đầu 4cm, một đầu 2cm đã qua sử dụng.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; mỗi bị cáo Bùi Q M, Đinh H A, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Q V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Bùi Q M phải nộp $12.000.000 \times 5\% = 600.000$ đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại; người bào chữa được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Trong vụ án này, Trần Trung K là người có mâu thuẫn với Trần V A và rủ các bị cáo Đinh H A, Bùi Q M, Phạm Q V tham gia cùng K đánh Trần V A gây thương tích. Tuy nhiên, đến thời điểm phạm tội K mới đủ 15 tuổi 23 ngày, do đó K chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này. Cơ quan điều tra chuyển toàn bộ tài liệu liên quan đến hành vi vi phạm của Trần Trung K cho Ủy ban nhân dân phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với các anh Nguyễn Đức L Nguyễn Văn L và một số người khác được Trần V A rủ đi cùng đến khu vực ngõ 81 đường Đ N, nhưng không tham gia đánh nhau với nhóm của Trần Trung K; chị Q cho bị can Bùi Q M gửi 01 gậy sắt ba khúc, 01 dùi cui điện trong cốp xe mô tô của mình, nhưng chị Q không biết M mang đi đánh nhau, nên không bị xử lý.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[12] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tổng đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố; thủ tục định giá trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Q M 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đinh H A 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 54, 58, 91 của Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Q V 15 (mười lăm) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Bùi Q M phải bồi thường cho bị hại anh Trần V A 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 gậy sắt ba khúc dạng hình trụ tròn bọc cao su màu đen, mỗi gậy có chiều dài 24cm (khi rút gậy ra thì chiều dài mỗi gậy là 64cm); 01 dùi cui đèn pin điện màu đen, chiều dài 20cm, đường kính một đầu 4cm, một đầu 2cm đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo Bùi Q M, Đinh H A, ông Phạm Văn Tiền người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Q V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Bùi Q M phải nộp 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Bùi Q M, Đinh H A, Phạm Q V, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Q V, người bào chữa cho bị cáo Phạm Q V, bị hại anh Trần V A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện

hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Đội CSHTTP Công an quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Phương